

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT NHÁNH 2: “ Trái cây quanh bé”

Thời gian thực hiện 1 tuần từ 10/03 -14/03/2025

Giáo viên thực hiện: Đỗ Minh Ngọc

Thứ 2 ngày 10 tháng 3 năm 2025

PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ

Đề tài: Làm quen chữ cái: p, q

I. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU

- Trẻ nhận biết và phát âm đúng chữ cái p, q
- Trẻ tìm và phát âm đúng, chính xác các chữ p, q trong từ hoàn chỉnh.
- Trẻ tích cực tham gia vào các hoạt động.

II. CHUẨN BỊ

- Thẻ chữ cái p, q to cho cô với các kiểu chữ in thường, viết thường, in hoa.
- Mỗi trẻ 1 rổ chữ cái có chữ cái p, q và 1 vài thẻ chữ cái khác.
- Tranh “quả phật thủ” có từ kèm theo và thẻ chữ cái để ghép từ
- Các nét chữ cái rời, băng dính
- 2 bảng chơi, 1 số lô tô về hoa, trái cây.

III. TIẾN HÀNH

1. Ổn định tổ chức

- Cho trẻ hát “ Quả”
- Trò chuyện với trẻ về chủ đề.
- Cô khái quát và dẫn dắt trẻ vào bài học.

2. Làm quen chữ p,q

* *Làm quen với chữ “p”:*

- Cô có bức tranh và dưới bức tranh có từ : “quả phật thủ”
- Cô cho trẻ quan sát tranh và từ dưới bức tranh.
- Cô dùng các thẻ chữ ghép thành từ: “quả phật thủ”
- Cho trẻ đọc từ “quả phật thủ” (3 lần).

- Cho trẻ lên tìm những chữ cái đã học có trong từ “quả phật thủ”
- Cô giới thiệu trong từ “quả phật thủ” có chữ “p”.
- Cô đọc chữ “p” và cho cả lớp tổ, nhóm, cá nhân đọc.
- Cô cho trẻ quan sát chữ “p” cấu tạo của chữ “p”
- Cô giới thiệu các kiểu chữ “p” viết thường và chữ in hoa tuy cách viết khác nhau nhưng đều đọc là “p”
- Cô cho trẻ đọc 2-3 lần

** Làm quen với chữ “q” trong từ*

(Tương tự như cách giới thiệu chữ “p”)

- Cô đọc chữ “q” và cho cả lớp tổ, nhóm, cá nhân đọc.
- Cô cho trẻ quan sát chữ “q” cấu tạo của chữ “q”.
- Cô giới thiệu các kiểu chữ “q” viết thường, in hoa
- + So sánh chữ p và q:
- + Chữ p khác chữ q thế nào?
- Cô củng cố lại
- Khác nhau: Chữ p nét cong tròn ở bên phải nét thẳng đứng, còn chữ q nét cong tròn ở bên trái nét thẳng đứng.
- Giống nhau: Cả 2 chữ đều có 1 nét cong tròn khép kín và 1 nét thẳng đứng

3. Bé vui chơi cùng chữ cái p,q

+ TC1: “*Truyền tin*”

- Cô chuẩn bị một số thẻ chữ đã học (có chữ p, q). Chia trẻ thành 2 đội. Trẻ đầu hàng lên nhận thông tin rồi truyền lần lượt cho các bạn khác. Trẻ cuối hàng lên chọn chữ cái nghe được.
- Đội nào truyền tin nhanh và chính xác đội đó chiến thắng.

+ TC2: “*Nét chữ đáng yêu*”

- Phát cho mỗi trẻ 1 bảng dính, các nét rời để trẻ ghép thành chữ p, q theo yêu cầu của cô.
- Sau khi ghép xong cô cho trẻ đọc to chữ vừa ghép được.

+ TC3: “*Thi xem đội nào nhanh*”

- Cô chuẩn bị 2 bảng, 2 bàn để sẵn các lô tô về hoa, trái cây.
- Chia trẻ thành 2 đội, trong đội sẽ tìm đôi với nhau.
- Lần lượt các đôi sẽ nhảy lò cò lên tìm lô tô có từ chứa chữ p hoặc chữ q.
- Luật chơi:

- + Mỗi trẻ ở 2 đội lên chọn một lô tô, thi đua theo luật tiếp sức.
- + Trong thời gian 1 bản nhạc (2-3 phút), đội nào tìm được nhiều lô tô đúng đội đó sẽ dành chiến thắng.
- Cô kiểm tra kết quả của từng nhóm.
- Cô nhận xét động viên trẻ kịp thời.

Đánh giá trẻ cuối ngày:

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ ba ngày 11 tháng 03 năm 2025

PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT

VĐT: Làm nước ép hoa quả (nước cam)

I. MỤC ĐÍCH- YÊU CẦU

- Trẻ biết cách vắt nước cam, biết màu sắc và mùi vị của quả cam, nước cam. Cam giàu chất vitamin C, tăng sức đề kháng cho cơ thể.
- Trẻ có kỹ năng vắt cam bằng dụng cụ cho hết nước, bỏ hạt. kỹ quan sát, ghi nhớ và kỹ năng làm việc theo nhóm.
- Giáo dục trẻ biết ích lợi của các loại quả. Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động.

II. CHUẨN BỊ

- Video cách dạy trẻ pha nước cam
- Dụng cụ pha nước cam cho cô và trẻ
- Cốc, thìa, dao, đường, muối, nước ấm, đĩa, ống hút, khăn lau tay
- Cam tươi.
- Tạp dề
- Nhạc bài hát: “ Rửa tay”; “ Chiếc bụng đói”

III. TIẾN HÀNH

1. Khởi động

- Cho trẻ vận động theo nhạc bài hát “Rửa tay”
- + Các con vừa được làm gì nhi?
- + Các con thấy đôi tay cm như thế nào rồi?
- + Ai biết đôi tay hàng ngày thường làm những công việc gì?
- > Cô củng cố giáo dục trẻ và tặng trẻ 1 món quà

2. Làm nước ép hoa quả (nước cam)

- Cô cho trẻ chơi “ Trời tối trời sáng” đưa ra quả cam và hỏi trẻ
- + Đố cm biết đây là quả gì?+ Đã bạn nào được uống nước cam chưa?
- + Uống nước cam có tác dụng gì? Để có được món nước cam cm sẽ làm gì?
- Cô khái quát: Uống nước cam có nhiều chất vitamin c, giúp cơ thể tăng sức đề kháng, đẹp da và khỏe mạnh,...

* *Cô cho trẻ xem video pha nước cam.*

- Hỏi trẻ:+ Trên video cô giáo đang làm gì?
- + Đã bạn nào được pha nước cam chưa? Pha như thế nào?
- Với những nguyên liệu này chúng mình sẽ làm gì?
- Cô củng cố và giới thiệu hôm nay cô và chúng mình sẽ cùng vắt nước cam nhé.
- Cô hỏi trẻ để vắt được nước cam phải làm như thế nào?
- Cô mời 1 – 2 trẻ lên làm thử. Các bạn nx. Cô nx
- Cô làm mẫu vừa làm giải thích:

+ Cô cầm quả cam dùng dao cắt làm đôi, lấy nửa quả cam đã cắt cô sẽ cầm nửa quả cam bằng tay phải để trên núm vặn, tay trái giữ ca và xoay đi xoay lại quả cam cho đến khi hết nước. Sau đó cô rót nước cam vào cốc. Cho thêm 1- 2 thìa đường vào cốc nước cam. Khuấy đều cho tan đường.

- Bây giờ các cô có thích tự tay làm món ước ép hoa quả từ các quả cam này ko?
- Cho trẻ nhắc lại các kĩ năng để làm món ước ép hoa quả
- Cô cho trẻ về 3 nhóm lấy đồ dùng để làm (Cô bao quát giúp đỡ trẻ khi làm món nước ép cam)

3. Cùng nhau thưởng thức nước cam

- Các nhóm lên trang trí bàn tiệc
- Cô gợi ý trẻ nhận xét sản phẩm của từng nhóm, hỏi trẻ:
+ Nhóm của con vừa làm được gì? + Các con đã pha nước cam như thế nào?
- Cô cho các nhóm nếm thử nước cam của các nhóm
- + Uống xong nước cam con thấy như thế nào?
- Cô nhận xét các nhóm, tuyên dương trẻ.
- Cho trẻ thu dọn đồ dùng.

Đánh giá trẻ cuối ngày:

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ 4 ngày 12 tháng 3 năm 2025

PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC

Đo độ dài 1 vật bằng các đơn vị đo khác nhau

I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU

- Trẻ biết đo một đối tượng bằng các đơn vị đo khác nhau và nói được kết quả đo đó của mình.
- Rèn cho trẻ kỹ năng đo độ dài của đồ vật bằng các đơn vị đo khác nhau.
- Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động.

II. CHUẨN BỊ

- Mỗi trẻ 1 rô đồ dùng, 1 băng xốp dài 4x40cm, 1 thước đo xanh 8cm, 1 thước đo đỏ 10cm, thẻ số 1-10, bút chì.
- 2 dây đo có chiều dài bằng nhau, phấn, gậy xanh, gậy đỏ có độ dài khác nhau.
- Thẻ số to
- Một số đồ dùng khác hỗ trợ cho tiết học.

III. TIẾN HÀNH:

1. Ôn luyện đo độ dài.

- Cho trẻ chơi Tc: “Đua thuyền”
- Cô đo 2 đoạn đường có vạch mốc làm chuẩn
- Chia trẻ thành 2 đội chơi
- + Cô tổ chức cho trẻ chơi. Cô đánh dấu quãng đường 2 đội đi được.
- Gọi 1 trẻ lên đo.
- + Hỏi trẻ: Con đo như thế nào? Được mấy thước đo?
- Cho trẻ đặt thẻ số tương ứng.
- Vậy với cách đo như vậy thì đội nào dành chiến thắng.
- Cô củng cố lại.

2. Dạy trẻ đo độ dài một đối tượng bằng các đơn vị đo khác nhau.

- Thưởng cho mỗi trẻ 1 rô đồ dùng, về chỗ ngồi.
- + Hỏi trẻ trong rô có gì?
- Cô yêu cầu trẻ đặt băng xốp dài ra trước mặt.

- Cho trẻ so sánh bằng 2 thước đo.
- Để đo được bằng xếp thì chúng ta đo như thế nào?
- Hãy lấy thước màu xanh giờ lên.
- Cô yêu cầu trẻ đo bằng xếp bằng thước màu xanh. Cô quan sát hướng dẫn và giúp đỡ trẻ.
- Hỏi trẻ bằng xếp dài bằng mấy thước màu xanh.
- Chọn thẻ số tương ứng đặt bên cạnh thước màu xanh.
- Cô yêu cầu trẻ úp bằng xếp lại.
- Đo bằng xếp bằng thước màu đỏ, Cô quan sát hướng dẫn và giúp đỡ trẻ.
- Hỏi trẻ bằng xếp dài bằng mấy thước đo màu đỏ?
- Chọn thẻ số tương ứng đặt cạnh thước đo màu đỏ.
- Cô hỏi trẻ qua 2 lần đo các con có nhận xét gì? Vì sao?
- Cô khái quát lại: Trên cùng 1 đối tượng nhưng đo bằng các thước đo khác nhau thì sẽ tạo ra những kết quả khác nhau. Thước đo nào dài hơn thì số lần đo ít hơn, thước đo nào ngắn hơn thì số lần đo nhiều hơn.

3. Ôn luyện củng cố

**TC1: Trò chơi với dây*

- Lần 1: Yêu cầu 2 đội đo chiều dài dây bằng gậy màu xanh.
- Lần 2: Yêu cầu 2 đội đo chiều dài dây bằng gậy màu đỏ.
- Cho trẻ nhận xét sau mỗi lần đo.

**TC2: Trẻ chơi đi trên dây*

- Cô hướng dẫn tổ chức cho trẻ chơi
- Thời gian là 1 bản nhạc cho trẻ vừa đi vừa đếm xem mình đi được bao nhiêu bước chân. Ghi kết quả
- Cô nhận xét chung

Đánh giá trẻ cuối ngày

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ 5 ngày 13 tháng 03 năm 2025

PHÁT TRIỂN THẨM MĨ

Đề tài: Nặn quả (ĐT)

Quyền 5: Quyền được giáo dục và học tập phát triển năng khiếu - Quyền 23: Quyền được bày tỏ ý kiến và hội hội (MĐ: Bộ phận)

I. MỤC ĐÍCH- YÊU CẦU

- Trẻ biết làm dẻo đất, chia đất thành những phần nhỏ và biết nặn thành các loại quả. Biết được một số quyền trẻ em được tham gia như quyền được giáo dục học tập và quyền được bày tỏ ý kiến, nhận xét một số đặc điểm nổi bật về hình dáng, màu sắc, đặc điểm của các loại quả. Biết ích lợi của các loại quả đối với cơ thể.
- Luyện kỹ năng lăn dọc, uốn cong, ấn bẹt, miết đất,... để tạo ra sản phẩm có màu sắc đẹp, xinh xắn
- Yêu thích và cảm nhận sản phẩm của trẻ làm ra và của các bạn trong lớp. Tôn trọng, lắng nghe, chủ động, tích cực tham gia hoạt động và đưa ra ý kiến của bản thân.

II. CHUẨN BỊ

- Đất nặn đủ cho trẻ, khăn lau tay
- Mẫu nặn của cô: Quả cam, quả chuối, chùm nho, quả khế
- Bàn ghế, Bảng cho trẻ
- Nhạc bài hát “Quả”

III. TIẾN HÀNH

1. Ổn định tổ chức

- Cô và trẻ cùng hát bài “Quả”

+ Các con vừa hát bài gì?

+ Bài hát nói về những quả gì?

+ Qua bài hát vừa rồi các con được thể hiện những quyền gì?

=> Cô khái quát: Khi các con được hát được biểu diễn thể hiện bản thân là được tham gia hoạt động giáo dục học tập phát triển năng khiếu và đang được bày tỏ ý kiến

2. Quan sát, đàm thoại tranh mẫu:

- Cô đưa ra đĩa quả cho trẻ quan sát:

+ Cô có những quả gì đây?

+ Cô làm gì để có những loại quả này?

+ Những loại quả này có đặc điểm gì? Cách nặn ntn?

+ Hình dạng của quả ntn?

+ Ai nhận xét gì về màu sắc của các quả này?

- Cô khái quát: cô nặn các loại quả cam, quả xoài, quả khế, quả nho... với nhiều màu sắc khác nhau, có nhiều hình dạng tạo thành đĩa hoa quả rất đẹp mắt đấy.

- Muốn nặn được quả cam, quả xoài, quả khế, quả nho... này cô phải làm gì? (làm mềm đất, chia đất, lăn dọc, uốn cong, miết đất...Cho trẻ làm mô phỏng trong không gian)

- Cô hỏi ý tưởng trẻ: Con sẽ nặn gì? Con nặn ntn?

+ Khi các con tham gia vào hoạt động nặn là các con đang thực hiện quyền gì?

+ Trong quá trình làm mềm đất, xoay tròn, ấn bẹt cô thấy các con rất khéo léo, như vậy các con đang các con đang tham gia quyền gì không?

=> Cô khái quát lại: Mỗi người được sinh ra ai cũng có quyền được bày tỏ ý kiến của mình.

3. Trẻ thực hiện.

- Cô cho trẻ về bàn cô đã chuẩn bị đất nặn, bảng con, khăn lau.
 - Khi trẻ nặn cô bao quát, quan sát, hướng dẫn, giúp trẻ tạo ra sản phẩm.
- + Hỏi trẻ: Trong quá trình các con nặn có gặp khó khăn gì thì hãy mạnh dạn chia sẻ, bày tỏ với cô và các bạn?
- Các con thấy khi các bạn tạo ra sản phẩm thì được thể hiện những quyền gì? Các con cần tiếp tục làm gì để thể hiện rõ những quyền đó?

4. Trưng bày sản phẩm

- Nhận xét sản phẩm, quan sát nhận xét.
- Con thích sản phẩm nào? Vì sao con thích sản phẩm này.
- Cho trẻ nhận xét sản phẩm của bạn.
- Cho trẻ đặt tên cho sản phẩm.
- Qua hoạt động nặn các loại quả hôm nay các con được thể hiện những quyền gì?
- Khi được thể hiện những quyền đó các con cảm thấy như thế nào?
- Cô nhận xét chung

Đánh giá trẻ cuối ngày

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ sáu ngày 14 tháng 03 năm 2025

PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ
Đề tài: Kể lại chuyện “Quả bầu tiên”

I. MỤC ĐÍCH- YÊU CẦU

- Trẻ hiểu, nhớ được diễn biến của câu chuyện, nhớ lời thoại của các nhân vật theo trình tự nội dung câu chuyện “Quả bầu tiên”
- Phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ, rèn khả năng tự tin đứng trước đám đông.
- Qua câu chuyện giáo dục trẻ mạnh dạn, tự tin, tích cực hoạt động theo nhóm.

II. CHUẨN BỊ

- Máy tính, rỗi dẹt, sa bàn
- Tranh minh họa nội dung câu chuyện: “Quả bầu tiên”

III. TIẾN HÀNH

1. Trò chuyện cùng bé

- Cô cho trẻ chơi “Tập tầm vông”
- + Đoán xem trong tay cô có cái gì?
- + Đố con biết hạt bầu để làm gì?
- + Con biết câu chuyện gì kể về quả bầu?
- Dẫn dắt trẻ đến với câu chuyện: Quả bầu tiên

2. Kể chuyện: “Quả bầu tiên”

- Cô kể kết hợp sử dụng tranh minh họa
- Đàm thoại:
 - + Cậu bé là người như thế nào?
 - + Chuyện gì xảy ra với chim én?
 - + Khi nhìn thấy chim én như vậy thì cậu bé đã làm gì?
 - + Cậu bé đã nói gì với chim én? Giọng cậu nói với chim én như thế nào?
 - + Chim én trả ơn cậu bé như thế nào?
 - + Quả bầu nhà chú bé có điều gì đặc biệt?

- + Vì sao cậu bé lại được quả bầu tiên?
- + Tên địa chủ làm gì chim én?
- + Tên địa chủ nói gì với chim én? Giọng địa chủ nói với chim én như thế nào?
- + Điều gì xảy ra với tên địa chủ? Vì sao?
- + Trong câu chuyện con thích nhân vật nào? Vì sao?

3. Trẻ kể lại truyện.

- Chia trẻ làm 3 nhóm lên lấy tranh và kể theo nội dung của tranh.
- + Nhóm 1: Kể theo tranh trên máy tính.
- + Nhóm 2: Kể theo tranh minh họa.
- + Nhóm 3: Kể bằng rối dẹt.
- Từng nhóm sẽ về thảo luận và cùng nhau kể lại nội dung câu chuyện và đặt tên cho câu chuyện của nhóm mình
- Mời đại diện của 3 đội lên kể lại chuyện của nhóm mình.

Đánh giá trẻ cuối ngày:

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Người duyệt:

HPCM:

Người soạn: